TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: **84**/2024/HSST
Ngày: 27-9-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **V Thị Thúy Thành**.
Các Hội thẩm nhân dân: bà **Lê Thị Sáu**.
bà **Hồ Thị Hồng Liên.**

Thư ký phiên tòa: ông **Trương Quang V** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông **Lê D Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2024/TLST-HS ngày 04/9/2024 theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Duy P,** tên gọi khác không, sinh năm 1984 tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: số 42/3, đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường 02, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Nhân viên tổ Đăng ký, thống kê thuộc chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Văn Linh, sinh năm 1956 và bà Hà Thị Lương, sinh năm 1957, hiện sống tại thôn 10, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Vợ Phạm Thị Ánh Ngọc, sinh năm 1985, trú tại số 42/3, đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường 02, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; con: có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/4/2023 đến ngày 12/11/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh và biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

"Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **H Văn B**, sinh năm 1988

Địa chỉ: số 75/13 Huỳnh Thúc Kháng, tổ 11, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

2. Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1984

Địa chỉ: số 12 Phan Đình Giót, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

3. Ông **Trần Đình A**, sinh năm 1991. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: tổ 13, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

4. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1995. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: xóm 3, thôn 5, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

5. Bà **Lê Thị TH**, sinh năm 1960. Vắng mặt

Địa chỉ: tổ 3, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

6. Ông **Đoàn Văn BH**, sinh năm 1964. Vắng mặt

Địa chỉ: tổ 3, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

7. Ông **V Tiến Đ**, sinh năm 1978. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

8. Ông **Đậu Cao C**, sinh năm 1971. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: thôn 12, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

9. Ông **V Chí D**, sinh năm 1972. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: số 72 Huỳnh Thúc Kháng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

10. Ông **Trần Nguyễn D Q**, sinh năm 1989. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: số 64A Ngô Q, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

11. Ông **Nguyễn Văn E**, sinh năm 1965. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: tổ 13, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

12. Ông **Lương Công V**, sinh năm 1985. có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: tổ 11, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/8/2017, bà Lê Thị TH, sinh năm 1960, hộ khẩu thường trú: 96, đường Hùng Vương, tổ 1, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng được Công ty Cổ phần Chè Minh Rồng TH lý hợp đồng khoán, đối với diện tích 4665,4m^2, thuộc thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Đến ngày 17/11/2017, Uỷ ban nhân dân huyện Bảo L đã cấp giấy chứng nhận Q sử dụng đất (viết tắt: Giấy CNQSDĐ) số CH 559353 cho ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH, đối với thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tình Lâm Đồng, diện tích 4665,4m^2.

Tháng 6/2020, bà Lê Thị TH thông qua ông Lê Văn Thuý (môi giới) đã thoả thuận bán thửa đất trên cho các cá nhân gồm Nguyễn Minh H; Trần Đình A; Nguyễn Văn T; H Văn B (việc mua bán chỉ viết giấy đặt tiền cọc). Tại thời điểm

thực hiện giao dịch mua bán, thửa đất của bà TH chưa có đường giao thông. Hai bên thống nhất, về mặt thủ tục hồ sơ pháp lý liên quan đến cấp đổi, chuyển nhượng do bên mua đất thực hiện. Còn bà TH chỉ có nghĩa vụ ký hồ sơ sang nhượng Q sử dụng đất.

Tạ Duy P là Nhân viên tổ Đăng ký – Thống kê thuộc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L. Có nhiệm vụ được phân công là "thẩm Đ, giải quyết các loại hồ sơ cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận Q sử dụng đất; Cung cấp thông tin địa chính (tích hợp thông tin, trích lục thửa đất... để người dân làm các thủ tục đất đai".

Vào ngày 16/06/2020, Tạ Duy P, tiếp nhận và xử lý hồ sơ cung cấp thông tin, Mã hồ sơ: BLA 2020 06 CCTT 1196, chủ sử dụng đất bà Lê Thị TH "*mục đích yêu cầu trích lục thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, theo bản đồ đo đạc năm 2019, thuộc thửa đất và tờ bản đồ nào"*. Theo quy Đ, P phải đối chiếu, lồng ghép thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07 (bản đồ cũ đo đạc năm 1998) với bản đồ địa chính năm 2019 (được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng ký duyệt ngày 24/10/2019) để thực việc trích sao thửa đất và cung cấp thông tin thửa đất cho người dân. Tuy nhiên, P đã không thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công và quy Đ của Luật đất đai năm 2013 về cung cấp thông tin đất đai. Cụ thể:

- P khai, trong quá trình xử lý hồ sơ ông V Chí D (Nguyên Giám đốc chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L) đến bàn làm việc đưa cho P 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB – không nhớ hiệu gì) bên trong có chứa dữ liệu họa đồ đo vẽ thửa đất số 200, diện tích 1444,4m^2 và thửa đất số 91 diện tích 2932,9m^2, có đường giao thông giữa hai thửa đất. Ông D nói P cung cấp thông tin thửa đất theo họa đồ có trong USB cho hồ sơ của bà Lê Thị TH. Sau khi nhận được thiết bị lưu trữ dữ liệu trên, P không kiểm tra đối chiếu so sánh thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng với bản đồ đo vẽ năm 2019 (thửa đất 525 tờ bản đồ số 07, đổi thành thửa đất số 91 diện tích 4713,8m^2, tờ bản đồ số 107, thị trấn Lộc Thắng), mà thực hiện việc chuyển vẽ họa đồ thửa đất có trong USB của ông D cung cấp vào Trích lục bản đồ địa chính, đồng thời tạo dựng thêm nội dung:*"thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07 thị trấn Lộc Thắng. Năm 2019 đo đạc thuộc thửa 91; 200 tờ bản đồ 107 thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; tình trạng pháp lý đã được cấp giấy chứng nhận; sổ mục kê chưa đứng tên chủ sử dụng đất"*. Sau đó, P in Trích lục bản đồ địa chính thửa đất, ký họ tên P dưới mục người thiết lập đề ngày 16/06/2020, rồi trình kết quả trích lục cho ông V Tiến Đ (Phó Giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L) ký phê duyệt cùng ngày 16/06/2020 và trả kết quả cung cấp thông tin thửa đất cho chủ sử dụng đất.

Ngày 18/06/2020, Tạ Duy P tiếp nhận và xử lý hồ sơ Cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất liên quan đến thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, chủ sử dụng đất bà Lê Thị TH. Tạ Duy P biết việc Trích lục bản đồ địa chính thửa đất trong hồ sơ do P thực hiện ngày 16/06/2020 là sai. Nhưng tiếp tục thực hiện thẩm Đ theo kết quả trích lục thực hiện việc lập Phiếu thẩm Đ hồ sơ đăng ký cấp đổi Giấy chứng

nhận Q sử dụng đất đề xuất ông Đậu Cao C (Phó giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L) ký văn bản thẩm Đ, tham mưu trình Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng in Giấy chứng nhận Q sử dụng đất trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp cho ông Đoàn Văn Phịnh và bà Lê Thị TH.

Ngày 19/6/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng ký ban hành Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197 cấp cho hộ ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH thửa đất số 91/1444,4m2 (CLN); thửa số 200/2932,9m2 (CLN); tờ bản đồ số 107, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L. Khi hộ ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH đã được cấp Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197, P đã tự sửa, vẽ bằng bút mực (màu đỏ, màu xanh) thông tin, hình thể thửa đất 525 thành hai thửa đất 91 và 200, có đường giao thông nằm giữa hai thửa đất vào bản đồ giấy năm 2019, để phù hợp với biến động của bản đồ số dùng chung của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đối với ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH, khi được cấp Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197, vào ngày 26/6/2020 tại văn phòng Công chứng Nguyễn Thị TH Loan, địa chỉ số 81, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, vợ chồng ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH (theo nghĩa vụ đã thỏa thuận đặt cọc mua bán đất trước đó) đã trực tiếp ký các hợp đồng chuyển nhượng Q sử dụng đất cho những cá nhân nhận chuyển nhượng và được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận Q sử dụng đất (đứng tên người nhận chuyển nhượng) gồm:

+ Bà Trần Thị Kiều Huyên (Sinh năm: 1984; NKTT: Tổ 8, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) một phần thửa đất 91, tờ bản đồ số 107, diện tích chuyển nhượng 502m2. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX047444 cấp ngày 09/7/2020;

+ Bà Trần Thị Hằng, sinh năm 1986, NKTT: Thôn Đông La I, xã Lộc C, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng một phần thửa đất 91, tờ bản đồ số 107, diện tích chuyển nhượng 300m2. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX047443 cấp ngày 09/7/2020;

+ Ông Trần Đình A, sinh năm 1991; NKTT: Tổ 13, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng một phần thửa đất 91, tờ bản đồ số 107, diện tích chuyển nhượng 1.154,1m2. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX047442 cấp ngày 09/7/2020;

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, NKTT: thôn 5, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng một phần thửa đất 200, tờ bản đồ số 107, diện tích chuyển nhượng 976,8m2. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX047441 cấp ngày 09/7/2020;

+ Ông Đinh Văn Điền, sinh năm 1975, NKTT: Tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng và ông Nguyễn Hoài Trai, sinh năm 1989, NKTT: Tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng một phần thửa đất 200, tờ bản đồ số 107, diện tích chuyển nhượng 805,7m2. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX047440 cấp ngày 09/7/2020;

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh năm 1985, NKTT: Tổ 14, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng và bà Nguyễn Thị Nhuần, sinh năm 1993, NKTT: Tổ 18, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng một phần thửa đất 200, tờ bản đồ số 107, diện tích chuyển nhượng 638,7m2. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX047439 cấp ngày 09/7/2020;

Kết quả trưng cầu giám Đ:

Tại bản Kết luận giám Đ số: 841/KL-KTHS ngày 21/07/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: "Chữ ký tại cột "Người xử lý (ghi tên)", dòng "…..tổ trưởng; tổ chuyên môn kiểm tra… Lãnh đạo chi nhánh" trên tài liệu cần giám Đ ký hiệu A1 và chữ ký mang họ tên Tạ Duy P dưới mục "người thiết lập" trên tài liệu cần giám Đ ký hiệu A2 so với chữ ký mang họ tên Tạ Duy P trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4, M5, M6, M8, M9 là do cùng một người ký ra".

Ngày 06/07/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã ra Quyết Đ trưng cầu giám Đ số: 149/QĐ-ĐCSKT gửi Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng.

Tại bản kết luận giám Đ tư pháp ngày 14/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng kết luận có các nội dung sau:

- Việc ông Tạ Duy P lập Trích lục bản đồ địa chính ngày 16/6/2020 đối với thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng, đo năm 1998 sang tờ bản đồ số 107, thị trấn Lộc Thắng, đo năm 2019 thành thửa đất số 91 và 200 là thực hiện không đúng theo quy Đ tại Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ tài nguyên và môi trường;

- Việc Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bảo L thiết lập hồ sơ, lập phiếu thẩm Đ đề xuất văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng in giấy chứng nhận Q sử dụng đất để cấp đổi sau khi đo đạc lại bản đồ địa chính năm 2019 có các thông tin theo bản Trích lục do ông Tạ Duy P lập là không đúng;

- Việc thiết lập hồ sơ, lập Phiếu thẩm Đ đề xuất tham mưu cấp đổi Giấy chứng nhận Q sử dụng đất đối với thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng, đo năm 1998, diện tích 4.665,4 m² thành thửa đất số 200, diện tích 1.444,4 m² và thửa đất số 91, diện tích 2.932,9 m² của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bảo L là không đúng với Bản đồ đã được đo đạc, ký xác nhận năm 2019;

- Việc thẩm tra hồ sơ của cán bộ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng và in Giấy chứng nhận Q sử dụng đất CX 059197 trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng: Trên cơ sở thành phần hồ sơ do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bảo L thực hiện scan chuyển đến (Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đã được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bảo L ký xác nhận đủ điều kiện cấp đổi theo Điều 76 Nghị Đ số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CH 559353 do UBND huyện Bảo L cấp ngày 17/11/2017 cho ông (bà) Đoàn Văn Phịnh - Lê Thị TH) và Phiếu thẩm Đ đề xuất cấp đổi Giấy chứng nhận; Nhân viên thẩm tra hồ sơ thuộc Phòng Thống kê - Đăng ký đất đai in Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197, đồng thời tham mưu lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng phụ trách địa bàn trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận là đúng

trình tự, thủ tục quy Đ. Trách nhiệm thẩm tra hồ sơ được quy Đ tại Điều 6 quy Đ kèm theo Quyết Đ số 67/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 12/4/2018 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng.

- Việc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp đổi Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197 ngày 19/6/2020 cho ông Đoàn Văn Phịnh - bà Lê Thị TH là đảm bảo theo Điều 3 quy Đ ban hành kèm theo Quyết Đ số 419/QĐ-STNMT ngày 29/9/2017 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường. Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 19/6/2020 cho ông (bà) Đoàn Văn Phịnh - Lê Thị TH là đúng trình tự, thủ tục quy Đ tại Điều 76 Nghị Đ số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Quyết Đ số 2756/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng, Quyết Đ số 419/QĐ-STNMT ngày 29/9/2017 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng và Quyết Đ số 67/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 12/4/2018 của Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng;

- Xuất phát từ việc thực hiện trích lục thửa đất không đúng quy Đ dẫn đến việc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bảo L lập họa đồ cấp đổi Giấy chứng nhận Q sử dụng đất (là thành phần trong thẩm Đ hồ sơ trình ký cấp đổi) không đúng theo hồ sơ địa chính, bản đồ địa chính, từ đó Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng thẩm tra, in Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197 trình Sở Tài nguyên và Môi trường với ranh giới, hình thể, diện tích đất không đúng hồ sơ địa chính (bản đồ địa chính). Tuy nhiên, Giấy chứng nhận Q sử dụng đất nêu trên phản ánh đúng hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận Q sử dụng đất theo A bản xác minh hiện trạng, nguồn gốc và quá trình sử dụng đất do đại diện Uỷ ban nhân dân thị trấn Lộc Thắng là ông Lương Công V (Công chức Địa chính) lập tại thực địa ngày 17/6/2020.

Hiện nay, các thửa đất theo Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CX 059197 đã được Uỷ ban nhân dân huyện Bảo L cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường cho phép tách thửa đất và đã chuyển nhượng Q sử cho nhiều hộ gia đình, cá nhân khác có nhu cầu sử dụng.

Kết quả xác Đ thiệt hại: Tại công văn số 1784/UBND-TN ngày 23/5/2024 của Uỷ ban nhân dân huyện Bảo L trả lời như sau:

- Uỷ ban nhân dân huyện Bảo L không có cấp phép cho ông Đoàn Văn Phịnh bà Lê Thị TH hoặc cá nhân, tổ chức nào khác làm đường giao thông trên các thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07 (cũ), thị trấn Lộc Thắng; thửa đất số 91, thửa đất số 200 tờ bản đồ số 107, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L và việc cấp phép làm đường giao thông không có trong danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng được ban hành tại quyết Đ số 2263/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Việc cập nhật, chỉnh lý đường giao thông vào bản đồ địa chính đi qua các thửa đất số 91, số 200 tờ bản đồ số 107, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L. Việc cập nhật, chỉnh lý đường giao thông vào bản đồ địa chính thuộc chức năng của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L; nội dung này Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai đã có văn bản 869/CV-CNBLA ngày 11/4/2024 về việc cung cấp

thông tin phục vụ công tác điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L và Văn bản số 3005/CV-PTNMT ngày 21 tháng 05 năm 2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện. Theo đó thì việc cập nhật, chỉnh lý đường giao thông vào bản đồ địa chính đi qua các thửa đất số 91, thửa đất số 200, tờ bản đồ số 107, thị trấn Lộc Thắng là có xâm phạm đến công tác quản lý đất đai tại địa phương (Theo hồ sơ địa chính thì thời điểm này chưa thể hiện con đường). Tuy nhiên, việc xác Đ mức độ thiệt hại về công tác nhà nước trên lĩnh vực quản lý đất đai do hành vi tự ý cập nhật đường giao thông nêu trên, Uỷ ban nhân dân huyện không có cơ sở để xác Đ. Ngoài ra hiện trạng khu vực đất nêu trên có thể hiện đoạn đường nhựa và phù hợp, tương đồng với bản đồ địa chính thị trấn Lộc Thắng đã được phê duyệt năm 2021. Hiện trạng vị trí đoạn đường nằm ngoài ranh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Lộc Thắng đã được Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết Đ số 265/QĐ- UBND ngày 19/02/2013, nằm trong khu vực sản xuất nông nghiệp, kết nối với đường bờ lô của Nông trường chè Minh rồng nên không ảnh hưởng đến quản lý trật tự an toàn giao thông.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng 88/CT-VKSBL ngày 30/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Tạ Duy P về tội "Giả mạo trong công tác" quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 359 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 359 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Duy P 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án 01 bộ Hồ sơ cung cấp thông tin đất đai Mã hồ sơ: BLA 2019 6 CCTT 1196 (đã được niêm phong); 01 bộ Hồ sơ Cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất, Q sở D nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Mã hồ sơ: 000.00.22.H36-2000618-5040 (đã được niêm phong); 01 tờ bản đồ địa chính số 107, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng được phê duyệt ngày 24/10/2019; 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB hiệu Kingston, loại 64GB, màu đen xanh, có dung lượng sử dụng là 28.1GB và 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) hiệu SanDisk màu đen đỏ, ghi chữ màu trắng Cruzer Glida 8GB, có dung lượng sử dụng là 1,92GB của ông V Chí D giao nộp (đã được niêm phong).

Trả lại cho bị cáo P số tiền 30.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 06/12/2023 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy Đ của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[01] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo L, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của người có Q lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, tài liệu thu giữ, kết luận giám Đ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác Đ:

Tạ Duy P là Nhân viên tổ Đăng ký – Thống kê thuộc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, nhiệm vụ được phân công là "thẩm Đ, giải quyết các loại hồ sơ cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận Q sử dụng đất; Cung cấp thông tin địa chính (tích hợp thông tin, trích lục thửa đất... để người dân làm các thủ tục đất đai".

Để tạo sự uy tín, củng cố địa vị công tác vào tháng 6/2020, P đã lợi dụng Q hạn được giao, tự trích lục bản đồ địa chính đối với thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng có nội dung, hình thức sai lệch với giấy chứng nhận Q sử dụng đất và bản đồ địa chính được cấp có thẩm Q phê duyệt. Cụ thể: hình thành đường giao thông đi qua thửa đất và thêm nội dung: thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng. Năm 2019 đo đạc thuộc thửa 91; 200 tờ bản đồ 107 thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; tình trạng pháp lý đã được cấp giấy chứng nhận; sổ mục kê chưa đứng tên chủ sử dụng đất để cung cấp thông tin, trích lục bản đồ địa chính hồ sơ Cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất thửa đất số 525, tờ bản đồ số 07, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng của gia đình ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH không đúng quy Đ của pháp luật. Dẫn đến ông Phịnh, bà TH đã được cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất trái pháp luật. Sau đó, ông Phịnh, bà TH đã tách thửa, sang nhượng đất và hoàn tất thủ tục sang tên cho nhiều người.

Do vậy hành vi của bị cáo Tạ Duy P có đủ yếu tố cấu thành tội "Giả mạo trong công tác" quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 359 Bộ luật Hình sự.

[03] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, động cơ mục đích mặc dù không vì vụ lợi, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm trực tiếp đến hoạt động đúng đắn, B thường của Nhà nước về lĩnh vực đất đai, làm mất uy tín, mất lòng tin của nhân dân trong hoạt động quản lý Nhà nước. Do vậy cần phải xử lý bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, có ông là Liệt sĩ Tạ Văn Kém hi sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, có bà Cố là bà mẹ Việt Nam anh hùng Điệp Thị Nhòong, trong quá trình công tác nhiều năm liền bị cáo được tặng giấy khen của sở Tài nguyên môi trường tỉnh Lâm Đồng do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[06] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[7] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn Đ thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính Q địa phương giám sát giáo dục theo qui Đ tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[08] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan đến quản lý đất đai đối với bị cáo, tuy nhiên từ khi bị cáo bị bắt tạm giam để điều tra vụ án, bị cáo đã nghỉ việc tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ liên quan đến quản lý đất đai đối với bị cáo.

[09] Về xử lý vật chứng: Cần lưu theo hồ sơ vụ án 01 bộ hồ sơ cung cấp thông tin đất đai Mã hồ sơ: BLA 2019 6 CCTT 1196 (đã được niêm phong); 01 bộ Hồ sơ Cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất, Q sở D nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Mã hồ sơ: 000.00.22.H36-2000618-5040 (đã được niêm phong); 01 tờ bản đồ địa chính số 107, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng được phê duyệt ngày 24/10/2019; 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB hiệu Kingston, loại 64GB, màu đen xanh, có dung lượng sử dụng là 28.1GB và 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) hiệu SanDisk màu đen đỏ, ghi chữ màu trắng Cruzer Glida 8GB, có dung lượng sử dụng là 1,92GB của ông V Chí D giao nộp (đã được niêm phong).

Trả lại cho bị cáo P số tiền 30.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 06/12/2023 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn đề khác: Đối với ông V Chí D quá trình làm việc, đối chất không thừa nhận việc yêu cầu và đưa USB có chứa file họa đồ thửa đất số 91; 200 như bị cáo P trình bày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã tiến hành kiểm tra đối với 02 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) thu giữ của ông V Chí D nhưng không chứng minh được tính liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu khác do đó không có căn cứ để xử lý ông V Chí D đồng phạm trong vụ án.

Đối với ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH là chủ sử dụng thửa đất theo Giấy chứng nhận Q sử dụng đất số CH 559353 do UBND huyện Bảo L cấp ngày 17/11/2017. Sau khi bán đất đã ký các hồ sơ theo yêu cầu của bên mua nhưng không biết việc giả mạo của bị cáo P liên quan đến hồ sơ chuyển nhượng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông H Văn B, Nguyễn Minh H, Trần Đình A, Nguyễn Văn T (là người có liên quan đến việc mua, bán, sang nhượng đất của bà Lê Thị TH, ông Đoàn Văn Phịnh), nhưng không thừa nhận việc nhờ P thiết lập hồ sơ nêu trên, cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không thu giữ được chứng cứ khác do đó không có căn cứ để xử lý đồng phạm trong vụ án.

Đối với ông V Tiến Đ - Phó giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L; thực hiện việc ký xác nhận dưới mục Phó giám đốc tại bản Trích lục bản đồ địa chính thửa đất là đúng theo thẩm Q được phân công;

Đối với các ông Đậu Cao C - Phó giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L; ông Trần Nguyễn D Q - Nhân viên phòng Đăng ký – Thống kê thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng; ông Lương Công V - Công chức địa chính thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L; ông Nguyễn Văn E- Phó chủ tịch UBND thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, trong giải đoạn xử lý hồ sơ cung cấp thông tin đất đai, mã hồ sơ số BLA 20196CCTT1196 không tham gia vào công đoạn nào trong hồ sơ cung cấp thông tin đất đai đối với hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất của hộ gia đình ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH.

Do đó, hành vi của các ông V Tiến Đ; Đậu Cao C; Trần Nguyễn D Q; Lương Công V; ông Nguyễn Văn E không đồng phạm với Tạ Duy P về tội Giả mạo trong công tác quy Đ tại Điều 359 Bộ luật hình sự.

Đối với các ông V Tiến Đ - Phó giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L; ông Đậu Cao C - Phó giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bảo L; ông Trần Nguyễn D Q - Nhân viên phòng Đăng ký – Thống kê thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng; ông Lương Công V - Công chức địa chính thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L; ông Nguyễn Văn E- Phó chủ tịch UBND thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L là người có chức vụ, Q hạn và được phân công giao giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất của hộ gia đình ông Đoàn Văn Phịnh, bà Lê Thị TH. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã ra Quyết Đ tách hành vi và tài liệu liên quan để xác minh trong tin báo khác (Quyết Đ tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 04/QĐ-ĐCSKT ngày 11/11/2023 để tiếp tục giải quyết nguồn tin về tội phạm theo quy Đ).

[11] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy Đ về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Duy P phạm tội "Giả mạo trong công tác".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 359 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Duy P 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2024.

Giao bị cáo P cho UBND phường 02, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính Q địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui Đ của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Đ buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 bộ hồ sơ cung cấp thông tin đất đai Mã hồ sơ: BLA 2019 6 CCTT 1196 (đã được niêm phong); 01 bộ Hồ sơ Cấp đổi giấy chứng nhận Q sử dụng đất, Q sở D nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Mã hồ sơ: 000.00.22.H36-2000618-5040 (đã được niêm phong); 01 tờ bản đồ địa chính số 107, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng được phê duyệt ngày 24/10/2019; 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB hiệu Kingston, loại 64GB, màu đen xanh, có dung lượng sử dụng là 28.1GB và 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) hiệu SanDisk màu đen đỏ, ghi chữ màu trắng Cruzer Glida 8GB, có dung lượng sử dụng là 1,92GB của ông V Chí D giao nộp (đã được niêm phong).

(Các vật chứng trên theo A bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 29/12/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L với Công an huyện Bảo L).

Trả lại cho bị cáo P số tiền 30.000.000 đồng nộp tại tài khoản tạm gửi của chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 06/12/2023 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy Đ về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tạ Duy P phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Về Q kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 27/9/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy Đ của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

"Trường hợp bản án, Quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

V Thị Thúy Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Hồng Liên - Lê Thị Sáu **V Thị Thúy Thành**